

Số: 20 /NQ-HĐND

Bàu Bàng, ngày 14 tháng 8 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về thống nhất quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng
dự án xây dựng Nhà Công vụ huyện Bàu Bàng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Ủy Ban nhân dân huyện Bàu Bàng về việc thống nhất thỏa thuận quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng dự án xây dựng Nhà Công vụ huyện Bàu Bàng; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân huyện tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quy mô, chủ trương đầu tư xây dựng dự án xây dựng Nhà Công vụ huyện Bàu Bàng với các nội dung như sau:

- Dự án nhóm C.
- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- Cấp công trình: Cấp III.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.
- Đơn vị Quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Bàu Bàng.
- Đơn vị sử dụng: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.
- Lựa chọn hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
- Phương thức thực hiện: Chủ đầu tư giao cho Ban Quản lý dự án huyện trực tiếp quản lý dự án.

1. Sự cần thiết đầu tư:

Huyện Bàu Bàng được thành lập theo Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ và Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Huyện Bàu Bàng là huyện mới thành lập, hiện chưa có công trình Nhà Công vụ nhằm phục vụ cho cán bộ, công nhân viên chức dùng để ở, tiếp khách hoặc các chức năng khác nhằm mục đích phục vụ việc công tương xứng với nhiệm vụ được giao để tạo điều kiện, môi trường làm việc, sinh hoạt thuận lợi, tiện ích. Khi được giao nhiệm vụ cần có môi trường sinh hoạt, làm việc tương xứng phù hợp với nhiệm vụ được giao nhưng không phải ai cũng có điều kiện nhà ở tương xứng gần nơi nhận nhiệm vụ nên việc đầu tư xây dựng công trình Nhà Công vụ là hết sức cần thiết và thật sự cấp bách.

2. Quy mô dự kiến của dự án

STT	HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH (m ²)
1	Tầng 1	814,00
	-Phòng hội trường 200 chỗ + sân khấu.	280,00
	-Phòng chuẩn bị, hóa trang, kho.	24,88
	-Phòng ăn 60 chỗ.	80,00
	-Khu vệ sinh nam, nữ.	27,00
	-Sảnh, hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy.	282,00
	-Ram dốc, bậc cấp.	49,50

STT	HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH (m ²)
	-Kết cấu vách, cột.	70,62
2	Tầng 2	313,00
	-02 Phòng loại 02 giường (phòng tập thể).	44,00
	-01 Phòng loại 04 giường (phòng tập thể).	33,64
	-Khu vệ sinh nam, nữ.	27,00
	-Kho.	24,90
	-Hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy.	140,50
	-Kết cấu vách, cột.	42,96
3	Tầng 3	834,00
	-14 Phòng loại 02 giường (phòng tập thể)	314,00
	-01 Phòng loại 04 giường (phòng tập thể)	33,64
	-Khu vệ sinh nam, nữ.	27,00
	-Hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy	294,70
	-Kết cấu vách, cột.	79,66
	-Sê nô, mái đón	85,00
4	Tầng 4	815,00
	-08 Phòng loại 01 giường (phòng lãnh đạo) + nhà vệ sinh.	321,76
	-Hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy.	173,60
	-Kết cấu vách, cột.	53,64
	-Sân thượng + sê nô	266,00
5	Tầng 5	549,00
	-08 Phòng loại 01 giường (phòng lãnh đạo) + nhà vệ sinh.	321,76
	-Hành lang, cầu thang bộ, cầu thang máy.	173,60
	-Kết cấu vách, cột.	53,64
6	Tầng tum	763,50
	-Ô che thang máy	6,72
	-Mái, sê nô, vòm mái	756,78
*	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG (m²)	4088,50

3. Dự kiến tổng mức đầu tư: 39.912.056.999 đồng.

4. Nguồn vốn chuẩn bị đầu tư: Vốn tỉnh - Vốn ngân sách huyện..

Thời gian thực hiện: Năm 2020 - năm 2022

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bà Rịa khóa II, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 14 tháng 8 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./. *tr*

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, UBMTTQ huyện, Đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *tr*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Khiêm